

KINH TẾ NHẬT BẢN NĂM 2019: MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT, TRIỂN VỌNG VÀ TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI VIỆT NAM

TRẦN NGỌC NHẬT*

Tóm tắt: Năm 2019, nền kinh tế Nhật Bản đã có những dấu hiệu phục hồi. Tăng trưởng kinh tế ở mức khiêm tốn 1,8%, cao hơn so với ước tính ban đầu là 0,2% và cao hơn 0,7% so với kỳ vọng của thị trường. Xuất khẩu giữ ở mức ổn định nhờ vào những dấu hiệu suy yếu trong mẫu thuẫn thương mại Trung – Mỹ. Tuy nhiên, lĩnh vực thương mại quốc tế của Nhật Bản lại trở nên bất ổn hơn. Tăng trưởng kinh tế dự kiến sẽ tiếp tục được đẩy mạnh vào đầu năm 2020 nhờ chi tiêu của chính phủ và Thế vận hội Olympic 2020 Tokyo. Song các chính sách kinh tế mới chắc chắn sẽ có những tác động đáng kể đến quan hệ Việt Nam và Nhật Bản. Bài viết tập trung phân tích một số đặc điểm nổi bật của kinh tế Nhật Bản năm 2019; các chính sách kinh tế nổi bật đã được triển khai; đánh giá triển vọng kinh tế Nhật Bản năm 2020 và những tác động đến Việt Nam.

Từ khóa: Nhật Bản, Kinh tế, Xuất khẩu, Triển vọng, Việt Nam

Năm 2019, nền kinh tế Nhật Bản đã có những dấu hiệu phục hồi. Chương trình cải cách kinh tế giai đoạn 2 của Thủ tướng Abe Shinzo đã có những tác động quan trọng tới sự cải thiện các chỉ số của nền kinh tế.

1. Một số đặc điểm nổi bật của kinh tế Nhật Bản năm 2019

1.1. Tốc độ tăng trưởng GDP có sự chuyển biến tích cực

Năm 2019, nền kinh tế Nhật Bản đã có những dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ. Nền kinh tế Nhật Bản đã tăng trưởng 1,8% trong năm 2019, nhiều hơn so với ước tính ban đầu là 0,2% và dễ dàng đánh bại kỳ vọng của thị

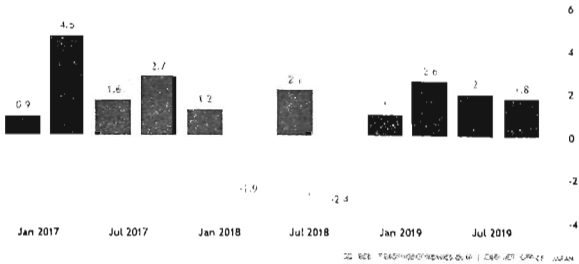
trường là 0,7%. Tăng trưởng GDP hàng năm ở Nhật Bản trung bình 2,04% từ năm 1980 đến năm 2019, đạt mức cao nhất là 12,90% trong quý 4 năm 1989 và mức thấp kỷ lục - 17,80% trong quý 1 năm 2009. Tuy nhiên, Nhật Bản vẫn cần phải nỗ lực hơn nữa để nền kinh tế có thể ổn định lại trong tình hình kinh tế toàn cầu đang có nhiều bất ổn. Trong đó, quý 1: 1%; quý 2: 2,6%; quý 3: 2%; quý 4: 1,8% (Biểu đồ 1).

Các số liệu cho thấy đây là mức tăng đáng kể so với năm 2018¹. Tuy nhiên, việc tăng thuế tiêu thụ từ ngày 1/10 từ 8% lên 10% có thể đã làm giảm đà tăng này.

¹ Cabinet office, "Japan GDP Growth Annualized", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/gdp-growth-annualized>.

* Th.S., Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP hàng năm



Nguồn: <https://tradingeconomics.com/japan/gdp-growth-annualized/>

Việc tăng thuế giá trị gia tăng trước đó cũng đã khiến chi tiêu của các hộ gia đình giảm mạnh, khiến cho hoạt động kinh tế trở nên khó khăn. Năm 1989, lần đầu tiên thuế tiêu thụ được đưa ra ở Nhật Bản với tỷ lệ 3% và được nâng lên 5% vào năm 1997, động thái từng dẫn đến Đảng Dân chủ tự do cảm quyền phải chịu thất bại cay đắng trong cuộc tổng tuyển cử vào năm sau. Yếu tố này được cho là đã góp phần khiến kinh tế Nhật Bản rơi vào tình trạng giảm phát trong suốt 15 năm.

Trở lại nắm quyền lực từ năm 2012 với các chính sách kinh tế được vạch ra nhằm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng suy thoái, Thủ tướng Abe Shinzo đã tăng thuế lên 8% vào năm 2014 để giúp hỗ trợ cho chi phí ngày càng tăng trong việc cung cấp an sinh xã hội cho dân số ngày càng lão hóa. Động thái này một lần nữa khiến người mua sắm thắt chặt hầu bao, đồng thời khiến lạm phát giảm xuống 0%. GDP lần đầu tiên giảm kể

từ tài khóa 2009, thời điểm Nhật Bản vẫn quay cuồng với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu².

Trong khi đó, xuất khẩu của Nhật Bản lại giảm do nhu cầu giảm đối với các linh kiện sử dụng trong điện thoại thông minh như chất bán dẫn và màn hình tinh thể lỏng, thậm chí có thể giảm hơn nữa do đồng yên tăng mạnh, khiến các sản phẩm của Nhật Bản giảm cạnh tranh ở nước ngoài.

Mặc dù chỉ tiêu kinh doanh vẫn mạnh nhờ lợi nhuận doanh nghiệp cao kỷ lục và sự bùng nổ các hoạt động xây dựng trước Thế vận hội Tokyo 2020. Song niềm tin của giới kinh doanh lại suy yếu do sự bất ổn liên quan đến căng thẳng thương mại Mỹ-Trung, nhân tố khiến Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) hạ mức dự báo tăng trưởng toàn cầu.

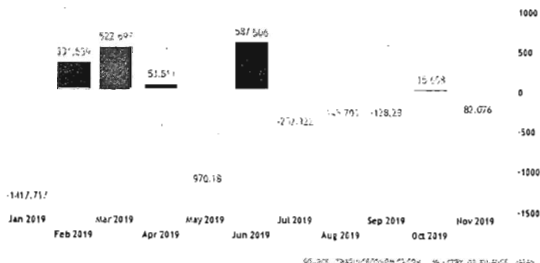
² “Kinh tế Nhật Bản sẽ đối mặt với nhiều cơn gió ngược trong 2019”, <http://thoibaotaichinhviet.nam.vn/pages/quoc-te/2019-01-06/kinh-te-nhat-ban-se-doi-mat-voi-nhieu-con-gio-nguoc-trong-2019-66307.aspx>.

1.2. Cán cân thương mại không bền vững

Năm 2019 là một năm bất bình trong lĩnh vực thương mại quốc tế của Nhật Bản. Mức thặng dư thương mại cao nhất trong năm được ghi nhận là 587,506 tỷ yên vào tháng

6/2019, tăng vọt từ mức thâm hụt 1.417,717 tỷ yên trong tháng 1/2019 (Biểu đồ 2). Tuy nhiên, mức thặng dư này cũng chỉ duy trì đến hết tháng 6/2019 còn hầu như tất cả các tháng còn lại đều có mức thâm hụt đáng kể.

Biểu đồ 2: Cán cân thương mại Nhật Bản năm 2019



SOURCE: TRADINGECONOMICS.COM | © MINISTRY OF FINANCE JAPAN

Nguồn: <https://tradingeconomics.com/japan/balance-of-trade>

Đến tháng 12/2019, cán cân thương mại Nhật Bản vẫn thâm hụt 82,076 tỷ yên. Tuy nhiên, con số này đã được cải thiện rất đáng kể so với một năm trước đó (739 tỷ yên) và so với kỳ vọng của thị trường (369 tỷ yên). Cán cân thương mại tại Nhật Bản trung bình đạt 351,20 tỷ yên từ năm 1963 đến năm 2019, đạt mức cao nhất là 1.608,67 yên vào tháng 9 năm 2007 và mức thấp kỷ lục là 2.795,12 tỷ yên vào tháng 1 năm 2014³. Nhập khẩu của Nhật Bản đã giảm mạnh nhất trong gần ba năm do tiêu dùng suy yếu sau đợt tăng thuế doanh thu tháng 10 từ 8% lên 10%, trong khi xuất khẩu giảm trong tháng thứ 12 liên tiếp, trong bối cảnh các chuyển hàng đến từ Trung Quốc và Mỹ giảm. Nhập

khẩu vào Nhật Bản đã giảm 15,7% so với một năm trước đó xuống 6,46 nghìn tỷ yên vào tháng 11 năm 2019, mức giảm lớn nhất kể từ tháng 10 năm 2016. Điều đó một phần là do mức tiêu thụ suy yếu sau đợt tăng thuế doanh thu tháng 10 do lượng mua giảm đối với nhiên liệu khoáng sản (-30,1%); máy móc điện (18,0%); hóa chất (-9,6%); thực phẩm (5,2%); máy móc (-17,3%); hàng hóa sản xuất (-10,8%) và thiết bị vận tải (8,7%). Trong số các đối tác thương mại hàng đầu, hàng nhập khẩu chủ yếu bị tác động bởi lượng mua ít hơn từ Trung Quốc (16,4%), Mỹ (-10,3%), Australia (-16,1%), Đài Loan (-10%), Hàn Quốc (-12,5%), Thái Lan (-14,1%), Đức (-14,9%), UAE (-18,6%) và Arab Saudi (-45,7%)⁴.

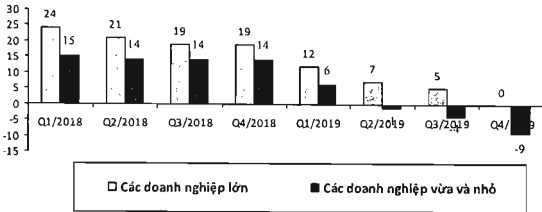
³ Ministry of Finance, "Japan Balance of Trade", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/balance-of-trade>.

⁴ Ministry of Finance, "Japan Imports", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/imports>.

Nhìn chung, các số liệu về thương mại trong năm 2019 cho thấy sự sụt giảm trong các hoạt động thương mại quốc tế của Nhật Bản. Xét trong trung hạn, nhiều chuyên gia đã cảnh báo về sự bất ổn trong cán cân

thương mại của Nhật Bản do nền kinh tế của quốc gia này rất dễ bị tổn thương trước những tác động của bên ngoài cộng với năng lực sản xuất trong nước khó được cải thiện do dân số già hóa.

Biểu đồ 3: Chỉ số niềm tin kinh doanh của các doanh nghiệp Nhật Bản năm 2019



Nguồn: <https://www.japanmacroadvisors.com/page/category/economic-indicators/leading-indicators/tankan/>

1.3. Chỉ số niềm tin kinh doanh trở nên xấu đi trong năm 2019

Theo cuộc khảo sát doanh nghiệp Tankan của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) công bố ngày 13/12/2019, chỉ số niềm tin kinh doanh của các doanh nghiệp lớn đã giảm xuống mức thấp hơn 6 năm trong quý 4/2019 từ mức 5 điểm trong giai đoạn trước. Theo nhìn nhận của giới chức Chính phủ Nhật Bản, việc thuế tiêu dùng tăng từ ngày 1/10 và hậu quả của cơn bão mạnh đã làm giảm doanh số của các cửa hàng bách hóa và cửa hàng bán đồ gia dụng. Bên cạnh đó, một nguyên nhân nữa là do nhu cầu từ Trung Quốc đối với ô tô cũng trì trệ do mức tăng trưởng kinh tế của nước này đang chậm lại.

Theo số liệu của Trading Economics, chỉ số niềm tin kinh doanh giảm đi giữa các nhà sản xuất máy móc dùng cho kinh doanh (0

điểm so với 16 điểm trong quý 3), xe cơ giới (-11 điểm so với 2 điểm), sắt và thép (-2 điểm so với 7 điểm), máy móc sản xuất (4 điểm so với 11 điểm), kim loại gia công (-14 điểm so với -8 điểm), đóng tàu và máy móc hạng nặng (-7 điểm so với 0 điểm), dệt may (3 điểm so với 9 điểm) và hóa chất (2 điểm so với 5 điểm). Ngược lại, chỉ số niềm tin kinh doanh tăng lên giữa các công ty sản xuất bột giấy và giấy (11 điểm so với 0 điểm), các sản phẩm dầu mỏ và than (-12 điểm so với -18 điểm), kim loại màu (-15 điểm so với -18 điểm), và thực phẩm & đồ uống (10 điểm so với 7 điểm). Trong khi đó, các công ty lớn có kế hoạch tăng chi tiêu vốn của họ lên 6,8%, trên mức ước tính là 6%⁵.

⁵ Bank of Japan, "Japan Business Confidence", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/business-confidence>.

2. Chính sách kinh tế

Với thắng lợi trong các cuộc bầu cử năm 2018, Thủ tướng Abe Shizo sẽ tiếp tục là Thủ tướng Nhật Bản nhiệm kỳ thứ 3 đến năm 2021 và trở thành vị thủ tướng có thời gian tại nhiệm lâu nhất tại Nhật Bản. Theo đó, các chính sách kinh tế của Nhật Bản trong năm 2019 và các năm tiếp theo vẫn là tiếp tục chương trình cải cách kinh tế của Thủ tướng Abe Shinzo với tên gọi Abenomics đã được triển khai thực hiện từ năm 2013 với các mục tiêu cụ thể như kết hợp mở rộng tài chính, nới lỏng tiền tệ, và cải cách cơ cấu. Mục tiêu của Thủ tướng Abe Shinzo là đưa GDP Nhật Bản tăng thêm 600.000 tỷ yên (2.860 tỷ USD) vào năm 2020.⁶ Vì thế, chính sách nổi bật của chính quyền Abe trong năm 2019 cũng vẫn là các chính sách về kinh tế, với trọng tâm là đẩy mạnh các giải pháp chính sách phát triển địa phương.

Về chi tiêu ngân sách, Chính phủ Nhật Bản trong ngày 5/12/2019 đã thông qua gói kích thích kinh tế trị giá 26.000 tỷ yên (239 tỷ USD) nhằm hỗ trợ đà tăng trưởng của nền kinh tế nước này và xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng chống thiên tai. Gói kích thích trên bao gồm khoản chi tiêu công trị giá khoảng 13.200 tỷ yên, trong đó có các khoản vay chính phủ lãi suất thấp và chi tiêu tư nhân như đầu tư vốn của các công ty nhận trợ cấp của nhà nước. Gói kích thích sẽ được tài trợ thông qua một khoản ngân sách bổ sung cho tài khóa 2019 cũng như tài khóa 2020. Mức

đầu tư cho các công trình công cộng sẽ vào khoảng 6.000 tỷ yên để hỗ trợ quá trình tái thiết sau các thiên tai như bão Faxai hồi tháng 9 và bão Hagibis hồi tháng 10. Bên cạnh đó, gói kích thích kinh tế nói trên cũng bao gồm các biện pháp của chính phủ nhằm giúp thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp, khi thỏa thuận thương mại song phương giữa Nhật Bản và Mỹ dự kiến có hiệu lực vào năm tới. Gói kích thích mới cũng nhằm hỗ trợ quá trình phục hồi sau thảm họa thiên nhiên, tạo “bức tường” bảo vệ chống lại tác động tiêu cực tiềm tàng từ sự suy giảm tăng trưởng kinh tế bên ngoài và duy trì đà tăng trưởng sau Thế vận hội Olympic và Paralympic vào năm tới.

Tuy nhiên, các nhà kinh tế lưu ý gói kích thích kinh tế đầu tiên trong ba năm này có thể trì hoãn những nỗ lực của Nhật Bản nhằm cải thiện “sức khỏe” tài khóa, vốn đang trong tình trạng “tồi tệ” nhất trong số các nước công nghiệp phát triển⁷.

Một số giải pháp chính sách đáng chú ý mà Nhật Bản đã đưa ra trong năm 2019 cần được đề cập đến là: chính sách visa mới⁸ và phát triển mở rộng nền “kinh tế ban đêm”⁹

- *Về chính sách visa mới:* Nhật Bản là một cường quốc kinh tế, là nước có nền công nghiệp hiện đại, phát triển nhưng lại luôn

⁷ “Nhật Bản sắp phê duyệt gói kích thích kinh tế đầu tiên trong 3 năm”, <https://www.vietnamplus.vn/nhat-ban-sap-phe-duyet-goi-kich-thich-kinh-te-dau-tien-trong-3-nam/611356.vnp>.

⁸ “Thị trường lao động Nhật Bản - Kỳ 4: Cơ hội lớn cho lao động Việt Nam”, <https://tuoitre.vn/thi-truong-lao-dong-nhat-ban-ky-4-co-hoi-lon-cho-lao-dong-viet-nam-2019-0319104148789.htm>.

⁹ “Nhật Bản hướng tới nền kinh tế ban đêm gần 4 tỷ USD năm 2020”, <http://taichinhplus.vn/nhat-ban-huong-toi-nen-kinh-te-ban-dem-gan-4-ty-usd-nam-2020-27206.html>.

⁶ “Nhật Bản có đạt được mục tiêu kinh tế sau chiến thắng của Thủ tướng Shinzo Abe?”, <https://vtv.vn/kinh-te/nhat-ban-co-dat-duoc-muc-tieu-kinh-te-sau-chien-thang-cua-thu-tuong-shinzo-abe-20180927111741458.htm>.

trong tình trạng thiếu hụt nguồn nhân lực lao động. Chính vì vậy Nhật Bản luôn có những chính sách ưu tiên dành cho những người lao động nhập cư hợp pháp vào đất nước họ. Ngày 1/4/2019 Quốc hội Nhật Bản đã thông qua một dự án luật, giới thiệu hai tư cách lưu trú mới dành cho lao động nhập cư với mục đích mở rộng cửa hơn để chào đón lao động nước ngoài đến làm việc tại Nhật Bản trong bối cảnh đất nước đang thiếu hụt nhân lực lao động. Chính sách visa mới có thể hứa hẹn mức lương cao hơn, điều kiện lao động tốt hơn và ổn định hơn. Dự kiến, trong vòng 5 năm, Nhật Bản sẽ tiếp nhận tối đa 345.500 người vào làm việc trong 14 ngành nghề.

Đây là cơ hội rất tốt cho người lao động Việt Nam tìm kiếm các công việc kỹ thuật cao, mức lương hợp lý... được tiếp cận với nền văn minh công nghiệp hiện đại. Những người chịu khó phấn đấu, nâng cao tay nghề và trình độ tiếng Nhật sẽ có cơ hội thi vào những ngành nghề đòi hỏi lao động có trình độ cao hơn, với mức lương cao hơn, đời sống và chế độ gia đình được bảo đảm hơn, thậm chí có cơ hội được làm việc và sinh sống cùng gia đình ở Nhật Bản suốt đời.

Những thuận lợi thì chúng ta đã thấy rất rõ nhưng còn khó khăn thì không phải ai cũng biết. Nhật Bản sẽ không tiếp nhận lao động từ những quốc gia không thực hiện đầy đủ trách nhiệm nhận trở lại người bị trục xuất. Đồng thời, Nhật Bản sẽ thận trọng xem xét visa cho công dân các quốc gia hiện có nhiều người cư trú bất hợp pháp, tội phạm, phá hợp đồng lao động tại Nhật Bản. Trong đó, Việt Nam cũng thuộc diện là quốc gia có

số lượng lao động cư trú bất hợp pháp và phá hợp đồng lao động khá lớn tại Nhật Bản.

Về chính sách nền "kinh tế ban đêm":
Là nền văn hóa có phần bảo thủ và đối mặt với tình trạng thiếu lao động, Nhật Bản vẫn quyết tâm phát triển nền kinh tế ban đêm nhằm thúc đẩy ngành du lịch và thu nhập quốc gia. Nhận thức được sự cần thiết của các hoạt động vui chơi, giải trí đêm khuya, chính phủ Nhật Bản bắt đầu nghiên cứu mở rộng và thúc đẩy kinh tế ban đêm với tiềm năng thị trường ước tính lên đến 400 tỷ yên (tương đương 3,7 tỷ USD) trong Thế vận hội Tokyo 2020.

Những doanh nghiệp lớn trong ngành giải trí và khách sạn Nhật Bản đang nỗ lực phát triển thị trường ngành nhắm tới các sự kiện giải trí từ khoảng 20h đến 3h sáng hôm sau. Hiện tại, các nhà hàng, câu lạc bộ, karaoke, quán bar trên toàn quốc đều mở cửa vào buổi tối, nhưng khách du lịch nước ngoài không dành nhiều thời gian và tiền bạc ở những nơi này. Rõ ràng, vẫn còn nhiều tiềm năng cho kinh tế ban đêm phát triển tại Nhật Bản, các doanh nghiệp cũng dần chú ý hơn đến điều này. Các khu nghỉ dưỡng sông bài chính là điểm quan trọng trong thúc đẩy kinh tế ban đêm, đặc biệt những tụ điểm *dance club* cũng được cho phép mở cửa đến 5h sáng. Mặc dù chưa có con số rõ ràng nhưng Takaaki Umezawa, Chủ tịch Công ty tư vấn A.T. Kearney Nhật Bản, ước tính quy mô thị trường có thể lên đến 400 tỷ yên (khoảng 3,7 tỷ USD) vào năm 2020 nếu mỗi du khách đến Nhật Bản có thể chi tiêu thêm 10.000 yên (khoảng 92 USD) mỗi đêm.

Kinh tế ban đêm đang nổi lên như yếu tố quan trọng thứ tư trong chương trình nghị sự của Chính phủ Nhật Bản nhằm thúc đẩy du lịch, xếp sau tự nhiên, thực phẩm và lịch sử.

3. Triển vọng kinh tế Nhật Bản năm 2020 và tác động đối với Việt Nam

3.1. Triển vọng kinh tế Nhật Bản 2020

Theo kết quả khảo sát công bố ngày 2/1/2020 của hãng tin Kyodo, các doanh nghiệp lớn của Nhật Bản ngày càng bị quan về tình hình kinh tế đất nước, do lo ngại về căng thẳng thương mại Mỹ - Trung cũng như tác động từ việc tăng thuế tiêu dùng hồi tháng 10/2019. Cuộc khảo sát được tiến hành từ đầu tháng 11 đến đầu tháng 12/2019 cũng cho hay, khoảng 61% số doanh nghiệp nói rằng kinh tế Nhật Bản đang chững lại, trong khi 19% nhận thấy kinh tế đang dần rơi vào suy thoái. Trong số các doanh nghiệp được khảo sát, 26% cho rằng “thương mại sụt giảm do chủ nghĩa bảo hộ lan rộng” là nguyên nhân chính và 14% chọn nguyên nhân là do “kinh tế Trung Quốc tăng chậm lại”. Trung Quốc và Mỹ đã đạt được thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 trong tháng 12/2019 sau khi tiến hành các biện pháp trả đũa thuế quan lẫn nhau trong hơn một năm qua. Tuy nhiên, nhiều nhà phân tích vẫn tỏ ra thận trọng khi đánh giá về khả năng cải thiện quan hệ giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới. Khoảng 32% số doanh nghiệp tham gia khảo sát chọn “hoạt động tiêu dùng ảm đạm” là nguyên nhân chủ yếu do tác động từ việc tăng thuế tiêu dùng từ 8% lên 10% hồi tháng 10/2019. Tuy vậy, bất chấp tác động tiêu cực đối với nền kinh tế, 63% số doanh

niệp tham gia khảo sát nói việc tăng thuế tiêu dùng là “quyết định hợp lý” của chính phủ để phục hồi tài chính. Đối với năm 2020, 43% số doanh nghiệp mong chờ nền kinh tế sẽ tăng trưởng nhờ Thế vận hội và Paralympic được tổ chức tại Toko.

Về quan hệ Nhật Bản - Hàn Quốc, vốn đã rơi vào tình cảnh xấu nhất trong nhiều thập niên trong năm 2019 do những khác biệt về vấn đề thương mại và đền bù cho lao động thời chiến, 42% số doanh nghiệp kêu gọi Chính phủ Nhật Bản “khôi phục tình hình về mức bình thường”. Quan hệ hai nước xấu đi đã dẫn tới làn sóng tẩy chay hàng hóa Nhật Bản tại thị trường Hàn Quốc.

Liên quan đến việc Chính phủ Nhật Bản cân nhắc khả năng siết chặt các quy định đối với các đại gia công nghệ thông tin như Amazon.com Inc, Apple Inc, Facebook Inc và Google LLC, chỉ 7% ủng hộ ý tưởng này. Khoảng 29% hy vọng chính phủ sẽ có một cuộc thảo luận “thận trọng” do việc thắt chặt các quy định có thể gây tổn hại cho công cuộc đổi mới công nghệ¹⁰.

Bên cạnh những vấn đề nội tại, các chuyên gia kinh tế cho rằng cuộc bầu cử tổng thống Mỹ có thể sẽ tiếp tục là yếu tố kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế xứ sở hoa anh đào, nếu Tổng thống Donald Trump chọn cách đẩy mạnh chính sách kinh tế “nước Mỹ trước tiên” của mình.

Ngoài ra, xuất khẩu - một động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế Nhật Bản - dự kiến sẽ bị khuất phục sau khi giảm

¹⁰ “Các doanh nghiệp lớn của Nhật Bản bị quan về triển vọng kinh tế”, <https://baoquocte.vn/cac-doanh-nghiep-lon-cua-nhat-ban-bi-quan-ve-trien-vong-kinh-te-107171.html>.

tháng thứ 12 liên tiếp tính đến tháng 11/2019. Điều này phản ánh sự suy giảm của nền kinh tế toàn cầu, trong đó có việc các lô hàng phụ tùng ô tô và thiết bị sản xuất chip sang Trung Quốc - nước mua hàng lớn nhất của Nhật Bản - sụt giảm¹¹

Mặc dù có một số điểm không chắc chắn, nền kinh tế Nhật Bản có thể sẽ tiếp tục phục hồi vào năm 2020 nhờ sự cải thiện của nhu cầu bên ngoài, sự tăng trưởng trở lại của các ngành sản xuất, và nhu cầu trong nước vẫn được duy trì ổn định. Các yếu tố góp phần vào triển vọng khả quan này là: (1) kỳ vọng rằng nhu cầu nước ngoài sẽ tăng trở lại cùng với việc giảm bớt những bất ổn hiện tại về nền kinh tế toàn cầu; (2) sự chạm đáy của chu kỳ hàng tồn kho cho ngành công nghiệp thiết bị và linh kiện điện tử nhờ đầu tư vào các cơ sở 5G thế hệ tiếp theo, và từ sự phát triển của các mẫu điện thoại thông minh mới; (3) sự ổn định liên tục của nhu cầu trong nước; (4) các biện pháp kích thích của chính phủ; và (5) Thế vận hội Olympi và Paralympic Tokyo 2020¹²

3.2. Tác động đối với Việt Nam

Trong những năm qua, Nhật Bản luôn là đối tác kinh tế, thương mại hàng đầu của Việt Nam, đặc biệt quan hệ hợp tác thương mại giữa hai nước có sự phát triển vượt bậc và toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Trong 45 năm qua, quan hệ giữa hai nước không

ngừng phát triển, nhất là từ khi thiết lập quan hệ đối tác chiến lược (năm 2009) và nâng tầm lên quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở Châu Á kể từ năm 2014.

Nhật Bản hiện là thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 (sau Hoa Kỳ và Trung Quốc) và là thị trường nhập khẩu lớn thứ 3 (sau Trung Quốc và Hàn Quốc) của Việt Nam. Năm 2018, tổng kim ngạch thương mại của Việt Nam với Nhật Bản chiếm 7,9% tổng kim ngạch thương mại của Việt Nam với thế giới; trong đó, xuất khẩu sang Nhật Bản chiếm 7,7% tổng kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu từ Nhật Bản chiếm 8% tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam. Kinh tế Nhật Bản được duy trì ổn định và có triển vọng tốt, đã và đang có những tác động tích cực đến Việt Nam và quan hệ Việt Nam – Nhật Bản.

Thứ nhất, tăng cường kết nối doanh nghiệp Nhật Bản và Việt Nam

JETRO đã có những công bố khảo sát về thực trạng hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam. Theo kết quả khảo sát, tại Việt Nam, tỉ lệ doanh nghiệp trả lời "có lời" chiếm 65,3%; tỉ lệ có lời đối với những doanh nghiệp thành lập trước năm 2010 ổn định ở mức trên 80%, điều đó cho thấy việc đầu tư lâu dài thì có lời.

JETRO cho biết khoảng 70% doanh nghiệp Nhật Bản đầu tư tại Việt Nam có định hướng mở rộng kinh doanh. Kể cả các doanh nghiệp thành lập trước năm 2010, cũng có 67,1% cho biết có phương án mở rộng. Điều này cho thấy Việt Nam tiếp tục là điểm đến đầu tư quan trọng. Lý do chính của

¹¹ "Triển vọng kém sáng của kinh tế Nhật Bản trong năm" 2020, <https://www.vietnamplus.vn/trien-vong-kem-sang-cua-kinh-te-nhat-ban-trong-nam-2020/616831.vnp>.

¹² "The Japanese Economy in 2020: A Recovery Continues Despite Uncertainties", <https://www.nippon.com/en/in-depth/d00535/the-japanese-economy-in-2020-a-recovery-continues-despite-uncertainties.html>.

việc mở rộng kinh doanh là để tăng doanh thu và kỳ vọng vào khả năng tăng trưởng cao, tiềm năng cao. Về lợi thế môi trường đầu tư, các doanh nghiệp Nhật Bản cũng đánh giá quy mô thị trường, khả năng tăng trưởng là lợi thế lớn nhất, tiếp đó là chi phí nhân công rẻ. Bên cạnh đó, Việt Nam và Nhật Bản là hai nước ở Châu Á có văn hóa gần gũi với nhau.

Những dự án, công trình mà nhà đầu tư Nhật Bản thực hiện trong những năm qua ở Việt Nam, số vốn ODA, FDI của Nhật Bản đầu tư vào Việt Nam cho thấy Việt Nam là điểm đến hấp dẫn, phù hợp với nhà đầu tư Nhật Bản. Với sự cải thiện môi trường kinh doanh ngày càng tốt lên, chắc chắn Việt Nam luôn hấp dẫn đối với nguồn vốn đến từ Nhật Bản.¹³

Thứ hai, hợp tác lao động Việt-Nhật: Thúc đẩy hợp tác đưa lao động Việt Nam sang Nhật Bản

Trong những năm qua, quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Nhật Bản tiếp tục phát triển trên nhiều lĩnh vực, trong đó có hợp tác về lao động. Nhật Bản được coi là 1 trong 4 thị trường lao động trọng điểm mà Việt Nam đang đưa người lao động đến làm việc. Việc tiếp nhận thực tập sinh Việt Nam sang thực tập kỹ năng tại Nhật Bản được thực hiện từ năm 1992 theo biên bản hợp tác giữa Cục Quản lý lao động ngoài nước (DOLAB) và JITCO. Kể từ đó đến nay, dù vai trò có thay đổi nhưng JITCO đã hỗ trợ và hợp tác tích cực với phía Việt Nam trong việc phái cử tư

nghiệp sinh, thực tập sinh kỹ năng của Việt Nam sang Nhật Bản. Thứ trưởng Lê Tấn Dũng đề nghị JITCO tiếp tục phối hợp chặt chẽ với DOLAB và các cơ quan hữu quan của Việt Nam để thực hiện phái cử thực tập sinh kỹ năng và kỹ năng đặc định Việt Nam đến Nhật Bản mang lại hiệu quả cao, đồng thời tăng cường phổ biến thông tin, tư vấn cho các tổ chức phái cử Việt Nam để nắm rõ các quy định của Nhật Bản¹⁴

Trước tình hình thiếu hụt lao động, Chính phủ Nhật Bản đã chính thức thông qua một dự luật cho phép người lao động nước ngoài được định cư ở Nhật Bản vĩnh viễn, một sự thay đổi chưa hề có tiền lệ trong chính sách nhập cư của Nhật Bản. Theo dự luật, Chính phủ Nhật Bản sẽ cho người lao động nước ngoài được cư trú tại Nhật Bản dưới hai hình thức khác nhau. Yêu cầu chung đối với cả hai hình thức cư trú mới này là người lao động phải đạt đến trình độ thông thạo tiếng Nhật. Người lao động thuộc diện được cấp phép ở lại Nhật Bản tối đa là 5 năm. Mọi người hiện đang làm việc ở Nhật Bản trong Chương trình đào tạo kỹ thuật viên quốc tế (Việt Nam hay gọi là chương trình “tu nghiệp sinh”) sẽ được phép thay đổi trạng thái cư trú thành visa “Kỹ năng đặc thù” sau khi hoàn thành khóa đào tạo. Điều này có nghĩa là họ có thể ở lại Nhật Bản tối đa 10 năm (theo cả hai hình thức cư trú). Tuy nhiên, về nguyên tắc, lao động ở Nhật Bản dưới hình thức thị thực này sẽ không được

¹³ “Mời gọi Nhật đầu tư FDI chất lượng cao vào Việt Nam”, <https://tuoitre.vn/moi-goi-nhat-dau-tu-fdi-chat-luong-cao-vao-viet-nam-20190702101011963.htm>.

¹⁴ “Thúc đẩy hợp tác đưa lao động Việt Nam sang Nhật Bản”, <https://nid.com.vn/cong-doan/thuc-day-hop-tac-dua-lao-dong-viet-nam-sang-nhat-ban-20191125205909309.htm>.

phép mang theo gia đình của họ sang Nhật Bản. Điều kiện yêu cầu đáp ứng là mức độ tiếng Nhật cơ bản, tương đương với N4 trong bài kiểm tra trình độ thông thạo tiếng Nhật.

Nhờ chính sách visa mới của Chính phủ Nhật Bản mà lao động Việt Nam đã có thêm nhiều cơ hội sang học tập và làm việc lâu dài tại Nhật Bản. Trước kia, hợp tác lao động giữa Việt Nam và Nhật Bản được thực hiện theo chương trình thực tập sinh. Tuy nhiên, chương trình này đã bộc lộ nhiều hạn chế, tạo ra những bất cập cho cả người lao động và người sử dụng lao động¹⁵.

Trên cơ sở những thành tựu đã đạt được trong 45 năm qua, chúng ta hoàn toàn có cơ sở để tin rằng quan hệ hợp tác giữa hai nước, Việt Nam và Nhật Bản, trong những năm sắp tới sẽ tiếp tục đơm hoa kết trái./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bank of Japan, "Japan Business Confidence", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/business-confidence>.

2. Bank of Japan, "Bank of Japan Tankan, 13/12/2019", *Japan Macro Advisors*, <https://www.japanmacroadvisors.com/page/category/economic-indicators/leading-indicators/tankan/>.

3. Cabinet office, "Japan GDP Growth Annualized", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/gdp-growth-annualized>.

4. Ministry of Finance, "Japan Balance of Trade", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/balance-of-trade>.

5. Ministry of Finance, "Japan Imports", *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/japan/imports>.

6. Takumori Akiyoshi, "The Japanese Economy in 2020: A Recovery Continues Despite Uncertainties", *Nippon*, https://www.nippon.com/en/in-depth/d0_0535/the-japanese-economy-in-2020-a-recovery-continues-despite-uncertainties.html.

7. "Các doanh nghiệp lớn của Nhật Bản bi quan về triển vọng kinh tế", *Báo Quốc tế*, <https://baoque.vn/cac-doanh-nghiep-lon-cua-nhat-ban-bi-quan-ve-trien-vong-kinh-te-107171.html>.

8. Đức Cường, "Nhật Bản có đạt được mục tiêu kinh tế sau chiến thắng của Thủ tướng Shinzo Abe?", *Báo điện tử VTV*, <https://vtv.vn/kinh-te/nhat-ban-co-dat-duoc-muc-tieu-kinh-te-sau-chien-thang-cua-thu-tuong-shinzo-abe-20180927111741458.htm>.

9. Lê Nam - Hà My, "Thị trường lao động Nhật Bản - Kỳ 4: Cơ hội lớn cho lao động Việt Nam", *Báo Tuổi trẻ*, <https://tuoi-tre.vn/thi-truong-lao-dong-nhat-ban-ky-4-co-hoi-lon-cho-lao-dong-viet-nam-20190319104148789.htm>.

10. Phương Nga, "Triển vọng kém sáng của kinh tế Nhật Bản trong năm 2020", *Vietnamplus*, <https://www.vietnamplus.vn/trien-vong-kem-sang-cua-kinh-te-nhat-ban-trong-nam-2020/616831.vnp>.

¹⁵ "Việt Nam và Nhật Bản sắp ký thỏa thuận mới về xuất khẩu lao động", <https://baointuc.vn/kinh-te/viet-nam-va-nhat-ban-sap-ky-thoa-thuan-moi-ve-xuat-khau-lao-dong-20190514182117380.htm>.